

KINH ĐẠI BẢO TÍCH

QUYỂN 48

Hán dịch: Đời Đại Đường, Tam tạng Pháp sư Huyền Trang.

Pháp hội 12: BỒ-TÁT TẠNG (Phần 14)

Phẩm 9: TỖ-LÊ-DA BA-LA-MẬT-ĐA (Phần 4)

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát chuyên cần không mỏi, lúc tu tập Tỳ-lê-da ba-la-mật-đa, với các chúng sinh tưởng là người bệnh, vì họ thường bị ba thứ nhiệt não làm khổ luôn. Những gì là ba thứ nhiệt não? Đó là tham dục nhiệt não, sân khuể nhiệt não và ngu si nhiệt não.

Đại Bồ-tát nghĩ rằng: “Nay tôi phải dùng chánh pháp vô thượng, thuốc cao vô não này thoa cho các chúng sinh nhiệt não. Nhờ chánh pháp vô thượng, thuốc cao mát mẻ vi diệu ấy thoa vào thì các chúng sinh ấy sẽ dứt trừ những tham, sân, si nhiệt não.”

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát tu hành Tỳ-lê-da ba-la-mật-đa có vô lượng tướng dạng. Nay ta sẽ lược nói.

Đại Bồ-tát thường nghĩ rằng: “Tất cả chúng sinh đều là những người bệnh, vì thường bị nhiệt não bởi ba độc tham, sân, si vậy.” Những chúng sinh sinh vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh là bị tham, sân, si ấy làm nhiệt não. Những chúng sinh sinh lên trời hay nhân gian cũng đều bị ba độc ấy đốt khổ. Nếu có chúng sinh thành tựu nghi kiến thì cũng thường bị ba độc đốt khổ.

Này Xá-lợi-phất! Các chúng sinh bị bệnh phiền não, không phải các lương y khác và diệu dược thù thắng khác có thể trị lành, có thể làm lửa nóng tham, sân, si lặn tắt được. Chỉ có Như Lai đại y vương Vô thượng thắng diệu và Đại Bồ-tát chứng Pháp thân dùng sức đại nguyện tự nghiêm trì thân mình làm lương dược rồi mới trừ được bệnh nhiệt não tham, sân, si cho tất cả chúng sinh.

Này Xá-lợi-phất! Theo ý của ông thì chúng sinh giới nhiều hay là địa giới... nhiều?

Ngài Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Theo con hiểu diệu nghĩa của Phật nói, chúng sinh giới nhiều, chẳng phải địa giới, thủy giới, hỏa giới và phong giới có thể so sánh bằng được.

Đức Phật nói:

–Này Xá-lợi-phất! Đúng như lời ông nói: Chúng sinh giới nhiều, chẳng phải địa giới... nhiều. Nay ta lại nói tướng dạng ấy.

Này Xá-lợi-phất! Có các chúng sinh thân hình vi tế khó thấy được, mắt thần của các Thần tiên cùng Thiên nhân của Thanh văn, Độc giác đều chẳng thể thấy, chỉ có Thiên nhân thanh tịnh của Như Lai là soi rõ được. Tịnh Thiên nhân của Như Lai thấy rõ những chúng sinh vi tế ấy chừng bằng dung lượng của một bánh xe, số ấy vô lượng nhiều hơn số trời và người trong toàn cõi tam thiên đại thiên thế giới.

Này Xá-lợi-phất! Chúng sinh giới vô lượng, vô biên như vậy, cho đến tất cả chúng sinh trong tam thiên đại thiên thế giới, hoặc noãn sinh, thai sinh, thấp sinh, hóa sinh, hoặc có sắc không sắc, có tướng không tướng, hoặc phi hữu tướng phi vô tướng, hoặc

thấy hoặc chẳng thể thấy, cho đến bao nhiêu chúng sinh giới giả danh kiến lập, giả sử trong khoảng sát-na, tất cả số lượng chúng sinh giới ấy, không trước không sau, đồng thời đều được thân người và đều thành lương y cả và đều thọ một kiếp, tất cả đều thông suốt y đạo, giỏi luyện phương thuốc làm đại y sư giỏi trị lành các bệnh tật như thần y Kỳ-bà hiện nay. Các đại y sư ấy chung nhau nghị luận phương dược muốn chữa trị bệnh nhiệt não tham, sân, si của một chúng sinh. Giả sử mỗi mỗi đại y sư ấy đều mang diệu dược thanh lương lượng bằng núi chúa Tu-di chăm sóc chữa trị thoa đắp cho con bệnh tật y thuật của mình cho đến dùng hết số lượng diệu dược ấy, cũng chẳng chữa lành được bệnh nhiệt não tham, sân, si của một chúng sinh.

Này Xá-lợi-phất! Chư Phật Như Lai xuất hiện thế gian thấy các chúng sinh bị bệnh phiền não, Như Lai chỉ nói một pháp môn bất tịnh quán, hành pháp Vô thượng, thuốc cao vô não để thoa đắp, có vô lượng chúng sinh trừ diệt được bệnh nhiệt não tham dục. Thoa đắp trị cho vô lượng trăm chúng sinh, vô lượng ngàn chúng sinh, vô lượng trăm ngàn chúng sinh, vô lượng câu-chi chúng sinh, vô lượng trăm câu-chi chúng sinh, vô lượng ngàn câu-chi chúng sinh, vô lượng trăm ngàn câu-chi chúng sinh, vô lượng câu-chi na-do-tha chúng sinh, vô lượng trăm câu-chi na-do-tha chúng sinh, vô lượng ngàn câu-chi na-do-tha chúng sinh, vô lượng trăm ngàn câu-chi na-do-tha chúng sinh, cho đến vô lượng chẳng thể nêu bày hết số chúng sinh, nhờ pháp bất tịnh quán mà tham dục nhiệt não đều trừ dứt.

Này Xá-lợi-phất! Như Lai chỉ nói một pháp môn Từ bi quán vô thượng chánh pháp diệu dược thanh lương dùng để thoa đắp. Có vô lượng chúng sinh nhờ pháp dược ấy mà trừ được bệnh sân khuể nhiệt não. Cho đến có vô lượng chẳng thể nêu bày hết số chúng sinh nhờ pháp Từ bi quán mà sân khuể nhiệt não đều trừ dứt.

Này Xá-lợi-phất! Như Lai chỉ nói một pháp môn nhân duyên quán hành pháp vô thượng diệu dược thanh lương dùng để thoa đắp mà có vô lượng chúng sinh, cho đến có vô lượng chẳng thể nêu bày hết số chúng sinh dứt trừ được bệnh nhiệt não ngu si.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Như vừa rồi ta nói Đại Bồ-tát chứng Pháp thân dùng nguyện lực nghiêm trì thân mình mà làm lương dược dùng trừ dứt bệnh nhiệt não tham, sân, si cho vô lượng chẳng thể nêu bày hết số chúng sinh. Nay ta lại nói tướng dạng ấy ông nên lắng nghe.

Này Xá-lợi-phất! Ta nhớ quá khứ trước vô số kiếp, có Phật xuất thế hiệu Nhiên Đăng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.

Này Xá-lợi-phất! Thuở ấy Đức Như Lai Nhiên Đăng thọ ký cho ta đời sau quá vô số kiếp sẽ thành Phật hiệu Thích-ca Mâu-ni đủ mười hiệu. Được Phật Nhiên Đăng thọ ký xong, ta chứng Pháp thân thành tựu. Sau khi Phật Nhiên Đăng diệt độ, ta làm Đế Thích tên Vi Diệu Nhân được oai thế tự tại ở trời Đao-lợi, có thần thông lớn, oai đức lớn, chư Thiên quyến thuộc đông nhiều.

Này Xá-lợi-phất! Thuở ấy ở Thiệm-bộ châu có tám muôn bốn ngàn đại thành và vô lượng thôn ấp thị trấn và vô lượng trăm ngàn câu-chi na-do-tha chúng sinh, nhân vật đông đúc rất hưng thịnh. Bấy giờ có bệnh dịch lớn xuất hiện, nhiều chúng sinh mắc phải bệnh dịch nặng. Có vô lượng y sư, dược sư tận lực cứu chữa, nhưng bệnh vẫn không dứt. Các chúng sinh mang bệnh ấy chẳng gặp lương y bị bệnh hành đau khổ, không ai cứu hộ, không chỗ về nương, họ đồng kêu la rên khóc rằng: “Nay tôi mắc lấy bệnh khổ này, xứ nào có Trời, Rồng, Dạ-xoa, Quỷ thần đại Từ bi trừ bệnh cho tôi.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nếu trừ được bệnh tôi sẽ chẳng tiếc tất cả của cải châu báu, sẽ hậu tạ lương y và thuận theo sự dạy bảo.” Lúc ấy ta ở trời Đao-lợi do Thiên nhân thanh tịnh thấy vô lượng chúng sinh bị nhiều bệnh dịch quá đau khổ và do Thiên nhĩ thanh tịnh nghe suốt lời khóc than kêu cầu của họ.

Này Xá-lợi-phất! Thuở ấy, khi ta thấy và nghe sự việc ở nhân gian như vậy, với các chúng sinh ấy, ta phát khởi đại Bi mà nghĩ rằng: “Sao mà quá khổ, vô lượng, vô biên chúng sinh như vậy mắc phải bệnh nặng không nơi nương cậy, không người cứu hộ, không chỗ nương về, không ai chữa lành. Nay ta quyết định làm nơi nương cậy, làm người cứu hộ, làm chỗ nương về và làm y sư chữa lành bệnh cho họ.” Ta liền ẩn thân hình Đế Thích cao lớn mà hóa sinh làm thân chúng sinh to lớn tên Tô-ma nơi Thiệm-bộ châu cách đại thành Câu-lô chẳng xa. Thọ sinh xong, ta ở hư không nói kệ phổ cáo tất cả chúng sinh ở Thiệm-bộ châu rằng:

*Cánh thành Câu-lô chẳng mấy xa
Có thân to lớn tên Tô-ma
Nếu ai ăn được thịt thân ấy
Tất cả bệnh khổ đều trừ dứt.
Nó không giận hờn, không làm hại
Vì làm lương y mà thọ sinh
Mọi người nên mừng chớ kinh nghi
Tùy ý xẻo thịt ăn trừ bệnh.*

Lúc ấy vô lượng chúng sinh trong tám vạn bốn ngàn đại thành, các thôn ấp thị tứ, những kẻ đang mắc bệnh khổ nghe tiếng phổ cáo ấy, đồng kéo nhau đến bên thân Bồ-tát Tô-ma đua nhau dùng dao bén cắt xẻo thịt. Đúng lúc bị xẻo cắt, nơi thân thịt Bồ-tát Tô-ma phát âm thanh lớn nói kệ rằng:

*Nếu do đây sẽ chứng Bồ-đề
Tạng trí sẽ thành Vô tận tạng
Tùy tôi phát nguyện lời chí thành
Cũng nguyện thân thịt thường vô tận.*

Này Xá-lợi-phất! Lúc ấy tất cả chúng sinh ở Thiệm-bộ châu vì bị bệnh bức khổ nên họ tranh nhau hoặc xẻo, hoặc chặt từng khúc thịt nơi thân Bồ-tát Tô-ma rồi hoặc ăn, hoặc gánh đem đi. Dù bị chặt xẻo, nhưng vì nguyện lực nên cắt xẻo bao nhiêu thì thịt sinh ra bấy nhiêu không hề khuyết giảm.

Này Xá-lợi-phất! Các chúng sinh ấy được ăn thịt Bồ-tát Tô-ma rồi tất cả đều lành bệnh, tâm an vui thân thể không biến đổi. Bấy giờ tất cả nhân dân ở Thiệm-bộ châu hoặc nam hoặc nữ đã được ăn thịt của Bồ-tát Tô-ma mà lành bệnh đều nghĩ rằng: “Tô-ma này có ân rất lớn đối với chúng ta, trừ bệnh khổ cho ta, ban ta sự an vui, ta phải sắp đặt cúng dường thế nào để đáp ân ấy.” Họ cùng nhau tụ tập bên thân Bồ-tát Tô-ma ở thành Câu-lô mà nói kệ rằng:

*Ngài là phòng nhà, là cứu hộ
Ngài là lương y, là diệu dược
Xin thương mà dạy bảo chúng tôi
Cúng dường thế nào đáp ân sâu.*

Này Xá-lợi-phất! Lúc ấy ta thấy chúng sinh được lành mạnh an vui mà mang ân nặng quy y với ta. Ta liền diệt thân Tô-ma hiện trở lại thân Đế Thích đứng trước họ oai quang sáng rỡ bảo họ: “Nếu do thịt nơi thân của ta mà được hết bệnh khổ, mọi người

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

mang ân mà muốn báo đền. Ta chẳng phải vì quốc độ, ngôi vua, thành ấp, nhà cửa mà cứu mọi người đem thịt nơi thân mình bố thí; cũng chẳng vì vàng bạc châu báu mà thí thịt thân mình; cũng chẳng vì voi, ngựa, bò, dê các súc vật mà thí thịt thân mình; cũng chẳng vì nam nữ đồng bộc, nô tỳ mà thí thịt thân mình, cũng chẳng vì món ăn uống, y phục, giường nệm, thuốc men mà thí thịt thân mình; cũng chẳng vì vườn rừng, đất đai, ao hồ, nhà cửa cùng các đồ cần dùng mà bố thí thịt thân mình. Ta sợ dĩ thương mọi người mắc bệnh khổ mà bố thí thịt thân mình để chữa lành đó là muốn tất cả chúng sinh rời nghiệp bất thiện. Mọi người nếu có thể vì ta mà bỏ hẳn, rời hẳn các nghiệp sát sinh, trộm cắp, tà dâm, nói dối, nói hai lưỡi, nói lời ác, nói lời thù dật, tham gian, sân hận và tà kiến thì tức là lợi ích cho ta cũng tức là báo ân ta vậy.

Đế Thích lại đối đại chúng nói kệ rằng:

*Ta vốn chẳng vì khối trần bảo
Chẳng vì thành ấp cùng cõi nước
Cũng chẳng phải vì thiên ngọc nữ
Chẳng vì áo cơm giường nệm nằm,
Muốn báo ân Bồ-tát Tô-ma
Chỉ nên tôn trọng đồng hòa hợp
Đều có Từ tâm kính mến nhau
Chuyên tu mười nghiệp lành tịnh diệu.
Mọi người phải trì mười nghiệp lành
Luôn luôn hòa hợp phòng giữ chặt
Đây gọi là pháp cúng dường lớn
Vì Bồ-tát chẳng cầu của cải.
Ta chẳng dùng của báu thế gian
Chẳng dùng ăn ngon và mặc đẹp
Chẳng dùng voi ngựa và xe cộ
Chẳng dùng giường nệm, đồ trang sức,
Mọi người cùng nhau đồng hòa hợp
Giữ gìn thanh tịnh mười nghiệp lành
Cùng nhau phát khởi đại Từ tâm
Mình người đồng tu lòng lợi ích.*

Này Xá-lợi-phất! Nghe ta nói kệ xong, mọi người ở Thiệm-bộ châu thuở ấy vì cảm ân đức nên họ đánh lễ nơi chân ta mà cùng thọ trì mười nghiệp đạo lành thanh tịnh vì diệu.

Này Xá-lợi-phất! Ta nhớ rõ tất cả những người ở Thiệm-bộ châu thuở ấy được ăn thịt Bồ-tát Tô-ma, từ đó đến nay chưa hề có một người bị đọa ác đạo, họ đều sinh lên trời Đạo-lợi và vì nghiệp duyên trước nên luôn cùng ta chung sinh. Thuở ấy ta lại vì Thiên chúng ấy mà diễn dạy chánh pháp làm cho họ đều được an trụ nơi ba thừa Thánh đạo hoặc Thanh văn thừa, hoặc Độc giác thừa, hoặc có người an trụ nhất thừa Vô thượng Bồ-đề. Các chúng ấy hoặc đã nhập Niết-bàn, hoặc sẽ nhập Niết-bàn, hoặc hiện nhập Niết-bàn.

Này Xá-lợi-phất! Ta quan sát Đại Bồ-tát an trụ Pháp thân vì thực hành Tỳ-lê-da ba-la-mật-đa nên thành tựu đại thần thông như vậy, thành tựu đại oai đức như vậy, thành tựu đại thế lực như vậy, mới có thể chỉ xả thí một thân thịt mà thành thực được vô biên chúng sinh đều an trụ nơi ba thừa Thánh đạo được chẳng thoái chuyển.

Trưởng lão Xá-lợi-phất bạch:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là tướng dạng của Đại Bồ-tát thực hành Tỳ-lê-da ba-la-mật-đa chuyên cần tu tập được Pháp thân? Mong Thế Tôn dạy cho.

Này Xá-lợi-phất! Tướng pháp thân của Đại Bồ-tát không sinh, không tử kiên cố không hư hoại như chất kim cương chẳng thể nghĩ bàn được. Nhưng vì hóa độ những chúng sinh thân hư hoại mà các pháp thân Đại Bồ-tát hiện thân hư hoại, còn muốn hóa độ hàng thân chẳng hư hoại thì lại hiện thân bất hoại. Những Pháp thân ấy viên thành đầy đủ, lửa chẳng cháy được, dao chẳng đứt được, như chất kim cương kiên cố.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát an trụ Pháp thân vì thực hành Tỳ-lê-da ba-la-mật-đa nên tinh cần không mỏi, chẳng phải là có công dụng, chỉ dùng thân mình thì có thể thành thực vô lượng chúng sinh chẳng cần phải vận tâm suy nghĩ phân biệt. Chính Bồ-tát này tự thân có thể hay biết, trọn các thân tướng tùy nhập tự thân chân như pháp tánh, tự thân chân như tùy nhập chư pháp chân như, chư pháp chân như tùy nhập tự thân chân như, tự thân chân như tùy nhập chư Phật chân như, chư Phật chân như tùy nhập tự thân chân như, tự thân chân như tùy nhập ở quá khứ, vị lai, hiện tại chân như, quá khứ, vị lai, hiện tại chân như tùy nhập tự thân chân như. Lại quá khứ chân như chẳng trái vị lai chân như, vị lai chân như cũng chẳng trái quá khứ chân như, quá khứ chân như chẳng trái hiện tại chân như, hiện tại chân như cũng chẳng trái quá khứ chân như. Vị lai chân như chẳng trái quá khứ chân như, quá khứ chân như cũng chẳng trái vị lai chân như, vị lai chân như chẳng trái hiện tại chân như, hiện tại chân như cũng chẳng trái vị lai chân như. Hiện tại chân như chẳng trái quá khứ chân như, quá khứ chân như cũng chẳng trái hiện tại chân như, hiện tại chân như chẳng trái vị lai chân như, vị lai chân như cũng chẳng trái hiện tại chân như. Lại quá khứ, vị lai, hiện tại chân như tức là uẩn xứ giới chân như. Uẩn xứ giới chân như tức nhiễm ô thanh tịnh chân như. Nhiễm tịnh chân như tức lưu chuyển tịch diệt chân như. Lưu chuyển tịch diệt chân như tức gia hạnh chân như. Gia hạnh chân như tức tất cả hạnh chân như. Tất cả hạnh tức là chân như, chân như tức là tất cả hạnh.

Này Xá-lợi-phất! Chân như tức là thực tánh, là như tánh, là phi bất như tánh, là bất viển ly tánh; là vô phát động tánh, là vô nhiễu loạn tánh, là bất tướng vi tánh, là vô vi tránh tánh.

Này Xá-lợi-phất! Chân như là không chỗ vi tránh. Do vì không vi tránh mà gọi là chân như vậy, nhưng chư Như Lai nói là vi tránh.

Này Xá-lợi-phất! Chân như gọi là tùy thuận nhiếp thọ, tại sao Như Lai lại nói là vi tránh? Vì Như Lai trái với tất cả tránh vậy. Do đó mà Bồ-tát thường hiện tất cả vi tránh. Chư Như Lai vốn không vi tránh cũng chưa hề phát khởi. Vì sao? Vì không vi, không tránh nên gọi là Như Lai vậy, nhưng lại thường hiện các sắc tượng vi tránh, chẳng phải Như Lai có động loạn.

Các Đại Bồ-tát dùng trí như thật quán thân Như Lai bình đẳng pháp tánh tức tự thân bình đẳng pháp tánh, lại ở nơi tự thân bình đẳng pháp tánh quán Như Lai bình đẳng pháp tánh. Lại ở nơi tự thân bình đẳng pháp tánh quán các thân và phi thân, ở nơi tất cả các thân và phi thân quán thân chẳng nghĩ bàn kia. Đại Bồ-tát ở nơi pháp duyên sinh rõ thấu tất cả thân, đã rõ thấu rồi dẫn nhiếp Pháp thân. Đang lúc Đại Bồ-tát dẫn nhiếp Pháp thân ấy ta gọi họ chứng được Pháp thân. Đã chứng Pháp thân thì có thể thị hiện thân uẩn, xứ, giới. Phải biết thân uẩn, xứ, giới ấy là do Pháp thân hiển hiện vậy.

Vì thế nên, này Xá-lợi-phất! Tất cả chúng sinh nếu có ai được gặp thân ấy, hoặc thấy hoặc nghe đều liền điều phục, lúc chạm xúc thân ấy, có thể khiến chúng sinh làm

những pháp lành nghĩa lợi.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Như hiện nay thần y Kỳ-bà họp các vị thuốc hòa lại làm hình tượng nữ nhân đẹp xinh ai thấy cũng thích. Do thần y khéo nắn, khéo trang sức nên tượng nữ nhân ấy dù không tư lự, không phân biệt mà có tác động qua lại đứng đi ngồi nằm. Các nhà hào quý, vua quan, trưởng giả có bệnh tật đến nhà thần y. Thần y khám bệnh xong, đem tượng nữ nhân ban cho người bệnh. Người bệnh tạm thời ôm ấp tượng nữ nhân ấy thì tất cả bệnh tật đều tiêu trừ, thân tâm an lạc. Thần y Kỳ-bà có diệu trí trị bệnh thế gian, các sư y trong đời không ai bằng được.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát do Pháp thân hiển hiện cũng như vậy. Tất cả chúng sinh hoặc nam hoặc nữ có bệnh nhiệt não, tham, sân, si đến chỗ Bồ-tát ấy tạm thời chạm xúc thân Bồ-tát ấy thì tất cả bệnh khổ đều được tiêu trừ, cảm thấy thân tâm mình rời khỏi các nhiệt não. Vì sao? Do vì các Đại Bồ-tát trước kia phát nguyện lớn khéo thanh tịnh vậy.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Pháp thân Đại Bồ-tát chẳng do ăn uống đoàn thực mà được sống còn, dù biết rõ tất cả thức uống ăn đều vốn không chỗ có, nhưng vì thương chúng sinh mà hiện ăn uống. Dù hiện ăn uống mà không tham trước, với thân thể mình chưa hề đoái luyến. Vì sao? Vì thế lực của Pháp thân chẳng thoái chẳng giảm, thân thể ấy chẳng do ăn uống mà tồn tại.

Này Xá-lợi-phất! Pháp thân Bồ-tát đối với sinh tử khó biết rõ được mà lại thị hiện thân có sinh có tử. Vì sao? Vì muốn thành thực các chúng sinh nên thị hiện có sống chết vậy. Dù thị hiện chết mất mà Đại Bồ-tát ấy biết rõ tất cả pháp không dứt mất, dù thị hiện có sinh mà biết rõ tất cả pháp không khởi tác, dù thị hiện sinh khởi mà biết rõ tất cả pháp rốt ráo không sinh. Lại Pháp thân ấy dùng pháp làm món ăn, do pháp lực giữ gìn, nương nơi pháp, do vì bản nguyện nên dù không công dụng suy tư phân biệt mà thành thực chúng sinh.

Này Xá-lợi-phất! Pháp thân Bồ-tát có những tướng dạng như vậy là do tinh tấn không mệt mỏi tu hành Tỳ-lê-da ba-la-mật-đa mà được chứng nhập.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

*Thân như kim cang chẳng tổn hoại
Biết thời giáo hóa nên hiện thân
Độc ác, dao, lửa chẳng hại được
Chúng được giáo hóa thấy thiêu hại.
Có bệnh thì thấy là lương dược
Người đói khát thấy là thực phẩm
Bởi tánh các pháp không phân biệt
Chứng Pháp thân không thân nhất lý.
Biết rõ các pháp từ duyên sinh
Không ngã nhân, nam nữ ý sinh
Vì có các duyên nên khổ mãi
Vì không các duyên nên khổ dứt.
Biết sắc chẳng bền như đồng bọt
Suy giảm các thọ đồng bóng nước
Uống ấm như nóng ánh nắng gợn
Quan sát hành ấm đường bẹ chuối.
Như nhà ảo thuật giỏi làm trò*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Phút chốc liền hiện các sắc tượng
Biết công dụng thức cũng như vậy
Người trí không cầu nơi năm ấm.
Biết của đời như tên rời dây
Lại giống chớp nhoáng, nước thác đổ
Tạm tụ lại tan tựa mây nổi
Người trí chẳng cầu của trong đời.
Các cõi không có một người nào
Chưa từng chẳng hưởng cảnh trời vui
Lại đọa ác đạo bị nghèo khổ
Phật tử biết vậy chẳng cầu trời.
Tâm ấy không nương dường hư không
Chẳng có, chẳng không lìa chỗ nương
Dù sinh các cõi không sinh tử
Vì chứng Pháp thân không lão tử.*

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát tinh tấn không mỗi lúc tu hành Tỳ-lê-da ba-la-mật-đa phải chánh tâm tu học như vậy.

Này Xá-lợi-phất! Thế gian dù có y sư đầy cả thế giới cũng chẳng biết được ba thứ bệnh hoạn lớn. Vì sao? Vì họ chẳng giỏi lại vô trí nên họ chẳng biết được ba thứ bệnh hoạn lớn tham, sân, si. Chẳng những họ chẳng biết ba thứ bệnh hoạn lớn ấy mà họ cũng chẳng biết được ba thứ lương được đối trị ba thứ bệnh hoạn lớn ấy. Đó là họ chẳng biết bệnh hoạn lớn tham dục và lương được đối trị là bất tịnh quán, bệnh hoạn lớn sân khuể và lương được đối trị là Từ bi quán, bệnh hoạn lớn ngu si và lương được đối trị là duyên khởi quán.

Này Xá-lợi-phất! Các thầy thuốc thế gian ấy chỉ trị được một hai bệnh khác mà không trị được tất cả bệnh của chúng sinh, họ chỉ trị bệnh hết tạm thời mà không thể trị dứt vĩnh viễn.

Đại Bồ-tát nghĩ rằng: “Nay ta thực hành Tỳ-lê-da ba-la-mật-đa tu Bồ-tát đạo, lẽ nào lại học theo các thầy thuốc ấy, ta phải nương theo chư Phật Thế Tôn là Đại Y Vương khéo thấu rõ các pháp trị dứt cứu cánh tất cả bệnh. Ta theo học với Đại Y Vương vô thượng ấy, tu học xong, ta sẽ trị khắp tất cả bệnh khổ lẽ nào lại trị một hai thứ bệnh riêng rẽ, ta sẽ trị dứt cứu cánh gốc các bệnh lẽ nào lại trị lành tạm thời.”

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát ấy lại nghĩ rằng: “Ta phải chữa hạp chánh pháp vô thượng thuốc cao cam lộ khiến tất cả chúng sinh nghe tên thuốc thì những bệnh rất nặng tham, sân, si tự nhiên tiêu diệt.”

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Trong núi Tuyết có vị thuốc tên Tỳ-già-ma, ai nghe tên thuốc ấy thì các độc nhiệt mãnh liệt ở thế gian đều tiêu diệt. Chỗ thuốc Tỳ-già-ma ấy trong vòng trăm do-tuần, vì uy thế thanh của nó nên làm cho các ác độc đều vô hiệu. Nếu đem thuốc Tỳ-già-ma ấy xoa vào trống lớn, loa lớn rồi hoặc đánh trống hoặc thổi loa, các chúng sinh nghe tiếng trống, tiếng loa ấy, hoặc kẻ uống độc được, hoặc bị độc vật cắn đốt, gai độc đâm, vương chất độc, tất cả độc ấy đều tiêu diệt.

Này Xá-lợi-phất! Ngoài thần y Kỳ-bà, tất cả thầy thuốc thế gian đều không biết thuốc Tỳ-già-ma. Chỉ có thần y Kỳ-bà là biết sắc tánh của thuốc thần ấy.

Này Xá-lợi-phất! Cũng như vậy, Đại Bồ-tát tinh tấn không nhọc, mỗi thực hành Tỳ-lê-da ba-la-mật-đa chữa hạp chánh pháp vô thượng, thuốc cao cam lộ xoa đắp cho

tất cả chúng sinh có bệnh, chẳng cùng chung với pháp Thanh văn, Độc giác, chỉ trừ Như Lai đại y vương vô thượng khéo thấu tất cả pháp, dùng chánh pháp vô thượng thuốc cao cam lộ xoa khắp ống loa đại pháp. Xoa xong liền thổi loa tiếng vang khắp tam thiên đại thiên thế giới, nhiều chúng sinh nghe tiếng pháp loa ấy tất cả bệnh nặng tham, sân, si đều trừ diệt, cho đến có chẳng thể nêu bày hết số chúng sinh đều được trừ diệt bệnh nặng tham, sân, si.

Này Xá-lợi-phất! Chánh pháp vô thượng thuốc cao cam lộ ấy từ nơi nào mà đến họp tại đây? Phải biết là từ pháp khí đại Bồ-đề mà đến. Pháp khí đại Bồ-đề ấy từ chỗ nào đến? Phải biết là từ trong tráp báu Bồ-tát pháp mà đến. Tráp báu Bồ-tát ấy từ đâu đến? Phải biết từ pháp môn đối Bồ-tát tạng mà đến chỗ không đâu khác.

Này Xá-lợi-phất! Vì thế nên Đại Bồ-tát tinh tấn chẳng mỏi vì muốn tu hành Tỳ-lê-da ba-la-mật-đa nên chí thành cần cầu kinh điển pháp môn Đại Bồ-tát tạng, lắng nghe thọ trì, hoặc đọc tụng, nghiên cứu nghĩa lý rồi rộng giảng dạy cho các chúng sinh.

Này Xá-lợi-phất! Ông lại nên biết thêm tướng dạng ấy, nay ta sẽ nói để hiển bày thêm những nghĩa ấy. Các Đại Bồ-tát nghe ta nói rồi rất chí thành cần cầu kinh điển ấy để nghiên cứu tu học và dạy lại mọi người.

Này Xá-lợi-phất! Đời quá khứ vô lượng, vô số chẳng nghĩ bàn kiếp, ở thế giới này có Đức Phật xuất thế hiệu Xích Liên Hoa Thắng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiệu Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Có tám mươi câu-chi đệ tử Thanh văn đều là đại A-la-hán. Đức Phật Xích Liên Hoa Thắng thọ tám mươi tuổi thì nhập Niết-bàn, chánh pháp trụ thế năm trăm năm, tượng pháp trụ thế cũng năm trăm năm, xá-lợi lưu bố cúng dường như sau khi ta diệt độ.

Này Xá-lợi-phất! Sau khi Đức Phật Xích Liên Hoa Thắng nhập Niết-bàn sắp mãn một trăm năm, bấy giờ có một Bồ-tát từ thế giới khác chết sinh đến thế giới này nơi nhà đại vương. Vừa sinh ra liền xưng lên rằng: “Lạ thay, nay sinh xứ phi pháp.” Xưng rồi lại nói: “Nay tôi sẽ thực hành pháp hạnh. Nay tôi sẽ thực hành pháp hạnh.” Mọi người nghĩ là quái lạ nên đồng gọi trẻ sơ sinh ấy là “Pháp Hạnh.” Đến tuổi hai mươi, vương tử Pháp Hạnh do lòng tin thanh tịnh xuất gia quy hướng đạo Vô thượng. Xuất gia xong, Tỳ-kheo Pháp Hạnh ở riêng nơi rừng vắng trong một tịnh thất.

Lúc ấy trên không có đại Thiên thần đến bảo:

–Này Tỳ-kheo, nếu nay ông cầu pháp Vô thượng của Như Lai thì nên cần cầu pháp môn vi diệu Bồ-tát tạng. Nếu chưa được thì chớ bỏ tinh tấn, chuyên chí tìm cầu chớ để chẳng được.

Nghe Thiên thần mách xong, Tỳ-kheo Pháp Hạnh rất vui mừng thân tâm thư thái liền đi hỏi tìm pháp Bồ-tát tạng. Tự thân đến các thành ấp thôn xóm và các đình quán để tìm cầu. Tìm mãi không được, Tỳ-kheo ấy lại đến các tăng phường, hoặc thấy Tỳ-kheo, hoặc Tỳ-kheo-ni liền thưa:

–Lành thay, thưa Ngài! Nơi nào có pháp môn vi diệu Bồ-tát tạng, Bồ-tát y theo đó tu học xuất sinh vô lượng diệu pháp của chư Phật.

Các người ấy đáp:

–Này Tỳ-kheo! Tôi chưa hề được nghe những gì gọi là pháp môn vi diệu Bồ-tát tạng. Nay nhân vì ông nói tôi mới được nghe danh tự pháp môn vi diệu Bồ-tát tạng.

Tỳ-kheo Pháp Hạnh lại tự suy nghĩ: “Diệu pháp của chư Phật chẳng lẽ Thiên thần vọng nói. Nay tôi phải chẳng rời bỏ dũng mãnh tinh tấn. Nếu chưa được nghe pháp môn

vi diệu Bồ-tát tạng thì quyết không bỏ giữa chừng.”

Suy nghĩ xong lại hỏi các Tỳ-kheo:

–Đức Xích Liên Hoa Thắng Như Lai nhập Niết-bàn trà-tỳ tại chỗ nào?

Biết được rồi, Tỳ-kheo Pháp Hạnh liền đến chỗ Phật trà-tỳ cúi đầu đánh lễ đi nhiều vô số vòng rồi ngồi kiết già một phía, nhất tâm thành niệm tưởng đối mặt Phật mà phát thệ rằng: “Nay tôi ngồi kiết già tại đây nếu chẳng được từ Đức Phật Xích Liên Hoa Thắng hiện tiền được nghe pháp môn vi diệu Bồ-tát tạng thì quyết chẳng xả chân, quyết chẳng rời khỏi chỗ ngồi này.”

Phát thệ xong, Tỳ-kheo Pháp Hạnh tinh tấn kiên cố ngồi kiết già nhất tâm chánh niệm quá bảy ngày. Bấy giờ thế giới phương Đông có Đức Phật hiệu Bảo Tạng Như Lai, Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác vì Pháp Hạnh nên đến hiện thân trước mặt mà bảo rằng: “Nay ông nên theo tám môn cú pháp trong pháp môn vi diệu Bồ-tát tạng để tinh tấn tu hành thì các Phật pháp sẽ chẳng khó được.” Bảo xong Đức Phật Bảo Tạng giảng nói tám môn cú pháp cho Tỳ-kheo Pháp Hạnh.

Được nghe Phật dạy, Tỳ-kheo Pháp Hạnh tinh tấn tu tập tám môn pháp cú, sau đó chẳng lâu được thành tựu đa văn vô thượng chẳng nghĩ bàn, liền xả chân rời chỗ ngồi, vì muốn rộng thực hành Tỳ-lê-da ba-la-mật-đa nên dừng mảnh tinh tấn đến các thành thị thôn ấp, các đình quán, lần lượt tuyên nói hiển thông pháp môn vi diệu Bồ-tát tạng ấy khắp mọi nơi mãn sáu mươi năm. Lúc đó Bồ-tát Pháp Hạnh giáo hóa chúng trời người mãn số một câu-chi đều được an trụ trong ba thừa. Lúc lâm chung Bồ-tát Pháp Hạnh phát thệ rằng: “Tôi nguyện sinh trở lại trong loài người ở thế giới này và sẽ tu pháp hạnh.” Do nguyện lực ấy nên sau khi mạng chung sinh trở lại nhà cư sĩ. Vừa sinh ra liền xưng lên rằng: “Tôi sẽ tu pháp hạnh, tôi sẽ tu pháp hạnh.” Do đó mọi người lại đặt tên cho trẻ ấy là Pháp Hạnh. Lúc sơ sinh mà đồng tử Pháp Hạnh thân hình như tám tuổi, dùng lòng tin thanh tịnh xuất gia hưởng về đạo Vô thượng. Xuất gia chẳng lâu, do túc tập nên diệu nghĩa của pháp môn vi diệu Bồ-tát tạng tự nhiên hiện ra. Tỳ-kheo Pháp Hạnh an trụ trong Đại Bồ-tát tạng ấy đủ sáu mươi năm rồi đi khắp nơi giáo hóa pháp ấy trong sáu mươi năm. Người được giáo hóa đủ một câu-chi đều an trụ trong ba thừa. Lúc lâm chung, Bồ-tát Pháp Hạnh phát nguyện sinh làm người trở lại tại thế giới này và cũng tu pháp hạnh. Do nguyện lực ấy nên sau khi mạng chung sinh trong cung vua. Ngày ấy trên hư không Thiên thần xưng rằng: “Bồ-tát Pháp Thắng xuất thế! Bồ-tát Pháp Thắng xuất thế!”

Do lời Thiên thần xưng nên vương tử sơ sinh ấy được đặt tên là Pháp Thắng. Đến năm hai mươi tuổi vương tử ấy lòng tin thanh tịnh xuất gia, được mọi người gọi là Tỳ-kheo Pháp Thắng. Do sức đại niệm tuệ sẵn có nên Tỳ-kheo Pháp Thắng được pháp môn vi diệu Bồ-tát tạng tự nhiên hiện ra rồi tinh tấn tu tập có thể khéo dứt hẳn nghi lầm cho tất cả chúng sinh, sau sáu mươi năm tự thân đi khắp mọi nơi giáo hóa, mãn sáu mươi năm được đủ số một câu-chi chúng trời, người đều an trụ tâm Vô thượng Bồ-đề.

Lúc lâm chung, Bồ-tát Pháp Thắng phát nguyện sinh trong nhân đạo xuất gia tu pháp hạnh. Sau khi mạng chung, do nguyện lực ấy nên sinh nhà trưởng giả giàu lớn. Ngày ấy trên không Thiên thần xưng rằng: “Nay Bồ-tát Đắc Niệm xuất thế! Nay Bồ-tát Đắc Niệm xuất thế!” Do đó mọi người đặt tên cho trẻ ấy là Đắc Niệm. Tuổi đủ hai mươi đồng tử xuất gia làm Tỳ-kheo. Vì sức tu tập đời trước nên tự nhiên được Đà-la-ni bất vong tối thắng vô thượng chẳng nghĩ bàn, đầy đủ đa văn, an trụ như vậy sáu mươi năm rồi tự thân đi khắp nơi giáo hóa trọn sáu mươi năm được một câu-chi chúng an trụ trong ba thừa. Lúc lâm chung, Bồ-tát Đắc Niệm phát nguyện sinh trở lại nhân gian

xuất gia tu pháp hạnh. Do đó lại sinh vào vương cung. Có Thiên thần xướng rằng: “Nay Bồ-tát Y Pháp xuất thế! Nay Bồ-tát Y Pháp xuất thế!” Mọi người theo lời xướng ấy đặt tên cho trẻ là Y Pháp. Đến tuổi hai mươi, vương tử Y Pháp lòng tin thanh tịnh xuất gia làm Tỳ-kheo, vì sức tu tập đời trước nên tự nhiên được niệm lực vô gián và pháp môn Bồ-tát tạng tự nhiên hiện ra. Trong năm mươi năm, Bồ-tát Y Pháp du hành giáo hóa khắp nơi, độ được bốn câu-chi chúng trời, người an trụ trong ba thừa. Sau khi mạng chung, Bồ-tát Y Pháp sinh về thế giới của Phật Bảo Tạng ở Đông phương. Lúc sơ sinh liền thành tựu đa văn Vô thượng chẳng nghĩ bàn giáo hóa sáu mươi tám câu-chi chúng trời, người đều an trụ trong ba thừa.

Này Xá-lợi-phất! Bồ-tát Y Pháp ở thế giới Đông phương của Phật Bảo Tạng giáo hóa đại chúng xong, mạng chung sinh trở lại trong vương cung tại Thiệm-bộ châu trong thế giới của Phật Xích Liên Hoa Thắng. Sáu mươi tám câu-chi Trời, Người được giáo hóa ở phương Đông cũng mạng chung theo Bồ-tát ấy sinh tại quốc độ này cùng Bồ-tát ấy làm quyến thuộc.

Bấy giờ ở cõi này có Đức Phật xuất thế hiệu Tối Cao Hạnh Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn, thọ mãn tám mươi câu-chi tuổi. Người thọ ấy cũng thọ bằng Đức Phật.

Này Xá-lợi-phất! Đức Tối Cao Hạnh Phật thuyết pháp mỗi năm có một đại hội, mỗi đại hội đều có tám mươi câu-chi chúng Thanh văn. Có tất cả tám mươi câu-chi đại hội chúng Thanh văn, đều là đại A-la-hán.

Bấy giờ Bồ-tát ấy làm vương tử tên Dũng Thí, thành tựu đa văn trí tuệ sáng suốt cùng quyến thuộc sáu mươi tám câu-chi người đến chỗ Đức Phật đánh lễ đi nhiều rồi ngồi một phía. Đức Tối Cao Hạnh Như Lai biết lòng tin và ý muốn tăng thượng của Dũng Thí vương tử liền khai thị diệu pháp thù thắng hợp với bản hạnh. Được Phật khai thị, vương tử tỏ ngộ được tâm tin thanh tịnh cùng quyến thuộc đồng xuất gia trọn đời tu phạm hạnh, tinh tấn tu hành Bồ-tát đạo, sẽ được chứng Vô thượng Bồ-đề.

Đức Như Lai Tối Cao Hạnh ở giữa đại chúng thọ ký cho Đại Bồ-tát Tỳ-kheo Dũng Thí kế sau khi Phật diệt độ sẽ thành Vô thượng Bồ-đề xuất hiện thế gian hiệu Đại Tinh Tấn Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Thọ ký xong, Phật Tối Cao Hạnh liền nhập Niết-bàn. Bồ-tát Dũng Thí thấy Phật nhập diệt càng thêm luyến mộ, xây dựng tháp miếu khắp nơi cung kính cúng dường xá-lợi của Phật cho chúng sinh được lợi ích. Bồ-tát ấy trụ trì chánh pháp khai hóa vô lượng, ít lâu sau thành Phật hiệu Đại Tinh Tấn Như Lai, thọ nửa kiếp, thuyết pháp có vô lượng đại hội. Mỗi đại hội có mười hai na-do-tha đệ tử Thanh văn đều là đại A-la-hán.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát tinh tấn không mỗi như vậy vì thực hành Tỳ-lê-da ba-la-mật-đa nên trịnh trọng ân cần tìm cầu pháp môn vi diệu Bồ-tát tạng, nghe rồi thọ trì, đọc tụng, tư duy, nghiên cứu, phân tích nghĩa lý rộng giảng dạy cho các chúng sinh, mãi vậy chẳng thôi nên được thành Phật hiệu Đại Tinh Tấn Như Lai đủ cả mười hiệu như trên đã thuật.

Này Xá-lợi-phất! Nếu có thiện nam, thiện nữ an trụ nơi Thánh hạnh vi diệu Đại thừa muốn mau chứng được Vô thượng Bồ-đề thì phải phát khởi tinh tấn dũng mãnh trịnh trọng ân cần tìm cầu pháp môn Bồ-tát tạng. Khi được gặp rồi cung kính lắng nghe thọ trì, đọc tụng, suy nghĩ nghiên cứu, cho đến vì mọi người mà rộng giảng dạy. Vì sao?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vì Đại Bồ-tát dũng mãnh tinh tấn tất do tìm cầu pháp môn vi diệu Bồ Tát tạng mới được thành tựu viên mãn Tỳ-lê-da ba-la-mật-đa.

Này Xá-lợi-phất! Đây gọi là Đại Bồ-tát dũng mãnh tinh tấn chuyên tu Tỳ-lê-da ba-la-mật-đa vì chúng sinh mà thực hành Bồ-tát hạnh.

Nếu các Đại Bồ-tát tinh tấn tu hành Bồ-tát hạnh ấy thì tất cả thiên ma chẳng nhiễu loạn được, lại chẳng bị chiết phục bởi các dị đạo và thế luận.

